

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ TỔNG KẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI
VÀ SỬA ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2003**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2010

Số: 2139/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương
về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ TỔNG KẾT
THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ SỬA ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2003**

Căn cứ Chỉ thị số 1315/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết thi hành Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 (sau đây gọi tắt là Văn phòng thường trực) gồm các ông, bà có tên trong Danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng thường trực

1. Xây dựng, trình Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo; tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ theo phân công của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Ban Chỉ đạo đôn đốc các địa phương tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai 2003; chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vướng

mắc của các Bộ, ngành và địa phương về công tác tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai 2003.

3. Lập kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do Ban Chỉ đạo tổ chức.

4. Tổng hợp ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân; thiết lập cơ sở dữ liệu về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003; báo cáo tình hình tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 phục vụ công tác của Ban Chỉ đạo.

5. Tham gia các đoàn khảo sát phục vụ tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003.

6. Xây dựng Báo cáo Tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật Đất đai để Ban Chỉ đạo trình Thủ tướng Chính phủ đúng tiến độ.

7. Giúp Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo xây dựng dự án sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 theo yêu cầu.

8. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo các điều kiện, phương tiện làm việc, đi lại, công tác hậu cần phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên gia liên ngành.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban chỉ đạo phân công.

Điều 3. Giúp việc Văn phòng thường trực có Tổ Thư ký do Trưởng Văn phòng thường trực quyết định.

Trưởng Văn phòng thường trực ban hành Quy chế làm việc của Văn phòng thường trực.

Điều 4. Trưởng Văn phòng thường trực sử dụng con dấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng Văn phòng thường trực sử dụng con dấu của Tổng cục Quản lý đất đai.

Văn phòng thường trực tự giải thể sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 giải thể.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Văn phòng thường trực do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của Văn phòng thường trực thực hiện định theo quy định hiện hành và do Văn phòng Tổng cục Quản lý đất đai đảm nhiệm.

Thị

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003, các cơ quan, tổ chức liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPBCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Thành viên BCĐTW về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003;
- Lưu: VT, TCCB (5b).

g *W*

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Phạm Khôi Nguyên
BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**DANH SÁCH CÁN BỘ VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ TỔNG KẾT THI HÀNH
LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ SỬA ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2003**

(Kèm theo Quyết định số 2139 /QĐ-BCĐ ngày 11 tháng 11 năm 2010
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai
và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003)

1. Ông Nguyễn Mạnh Hiển, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi Luật Đất đai năm 2003, Trưởng Văn phòng thường trực.
2. Ông Lê Thanh Khuyến, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng Văn phòng thường trực.
3. Ông Đào Trung Chính, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng Văn phòng thường trực.
4. Ông Vũ Chí Giang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ, Phó Trưởng Văn phòng thường trực.
5. Ông Đặng Quang Phán, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
6. Ông Trần Hùng Phi, Cục trưởng Cục Đăng ký và Thống kê, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7. Ông Bùi Ngọc Tuân, Cục trưởng Cục Kinh tế và Phát triển quỹ đất, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
8. Ông Nguyễn Tuấn Khải, Cục trưởng Cục Quy hoạch đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
9. Ông Hoàng Ngọc Phương, Phó Chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường.
10. Bà Nguyễn Chi Lan, Trưởng phòng Pháp luật kinh tế ngành, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp./.

